

## ANDEHIT-XETON

- Câu 1/** Andehit là hợp chất có chứa nhóm chức  
 A. (-COOH).                      B. (-NH<sub>2</sub>).                      C. (-CHO).                      D. (-OH).
- Câu 2/** Nhóm chức: -COOH, -OH, -O-, -CHO, -CO-, -NH-, -COO- có bao nhiêu chức không?  
 A. 2                      B. 3                      C. 4                      D. 5
- Câu 3/** Công thức của ankanal là  
 a) C<sub>n</sub>H<sub>2n</sub>O (n ≥ 1)                      b) C<sub>n</sub>H<sub>2n+1</sub>CHO (n ≥ 0)                      c) C<sub>n</sub>H<sub>2n+1</sub>O (n ≥ 1)                      d) Câu a, b đều đúng
- Câu 4/** Andehit no đơn chức mạch hở có công thức phân tử chung là  
 A. C<sub>n</sub>H<sub>2n</sub>O<sub>2</sub> (n ≥ 1).                      B. C<sub>n</sub>H<sub>2n</sub>O (n ≥ 1).                      C. C<sub>n</sub>H<sub>2n-2</sub>O (n ≥ 3).                      D. C<sub>n</sub>H<sub>2n+2</sub>O (n ≥ 1).
- Câu 5/** Xét các loại hợp chất hữu cơ mạch hở sau: Rượu đơn chức no(X); andehit đơn chức no(Y); rượu đơn chức không no có 1 nối đôi(Z); andehit đơn chức, không no có 1 nối đôi(T). Ứng với công thức tổng quát C<sub>n</sub>H<sub>2n</sub>O chỉ có 2 chất, đó là những chất nào?  
 a) X, Y                      b) Y, Z                      c) Z, T                      d) X, T
- Câu 6/** HCHO có tên gọi là  
 a) Andehit fomic                      b) Metanal                      c) Fomandehit                      d) Tất cả đều đúng
- Câu 7/** Dung dịch chứa khoảng 40% HCHO trong nước gọi là  
 a) Fomon                      b) Fomandehit                      c) Fomalin                      d) Câu a và c đúng
- Câu 8/** Một andehit no mạch A có công thức thực nghiệm (C<sub>2</sub>H<sub>3</sub>O)<sub>n</sub>. CTPT của A là  
 a) C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>CHO                      b) (CHO)<sub>2</sub>                      c) C<sub>2</sub>H<sub>4</sub>(CHO)<sub>2</sub>                      d) C<sub>4</sub>H<sub>8</sub>(CHO)<sub>2</sub>
- Câu 9/** C<sub>5</sub>H<sub>10</sub>O có số lượng đồng phân andehit có nhánh là  
 a) 2                      b) 3                      c) 4                      d) 5
- Câu 10/** Fomon còn gọi là fomalin có được khi:  
 A. Cho andehit fomic hoà tan vào rượu để được dung dịch có nồng độ từ 35%-40%  
 B. Cho andehit fomic tan vào nước để được dung dịch có nồng độ từ 35%-40%  
 C. Hoá lỏng andehit fom                      D. Cả b, c đều đúng
- Câu 11/** Andehit HCHO có tên là  
 A. andehit fomic                      B. fomon                      C. metanal                      D. cả A,C đều đúng
- Câu 12/** Tên gọi của CH<sub>3</sub>-CH(C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>)CH<sub>2</sub>-CHO là  
 a) 3- Etyl butanal                      b) 3-Metyl pentanal                      c) 3-Metyl butanal-1                      d) 3-Etyl butanal
- Câu 13/** Rượu nào sau đây đã dùng để điều chế propanal( andehit propionic)  
 A. n-propylic                      B. n-butylic                      C. etylic                      D. i-propylic
- Câu 14/** Cho : CH<sub>3</sub>COOH, CH<sub>3</sub>CHO, HCHO, C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>OH, HCOOCH<sub>3</sub>, HCOOH có bao nhiêu chất có phản ứng tráng gương?  
 A. 2                      B. 3                      C. 4                      D. 5
- Câu 15/** Chất phản ứng được với dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub> (đun nóng) tạo thành Ag là  
 A. CH<sub>3</sub> - CH(NH<sub>2</sub>) - CH<sub>3</sub>.                      B. CH<sub>3</sub> - CH<sub>2</sub>-CHO.                      C. CH<sub>3</sub> - CH<sub>2</sub> - COOH                      D. CH<sub>3</sub> - CH<sub>2</sub> - OH.
- Câu 16/** Chất phản ứng với Ag<sub>2</sub>O trong dung dịch NH<sub>3</sub>, đun nóng tạo ra Ag là  
 A. rượu etylic.                      B. axit axetic.                      C. andehit axetic.                      D. glixerin.
- Câu 17/** Trong công nghiệp, andehit fomic được điều chế trực tiếp từ  
 a) axit fomic                      b) rượu etylic                      c) rượu metylic                      d) metylaxetat
- Câu 18/** Andehit benzoic có công thức cấu tạo thu gọn là  
 a) C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CHO                      b) C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>=CH-CHO                      c) (CHO)<sub>2</sub>                      d) C<sub>6</sub>H<sub>4</sub>(CHO)<sub>2</sub>
- Câu 19/** Dãy gồm các chất đều tác dụng với AgNO<sub>3</sub> (hoặc Ag<sub>2</sub>O) trong dung dịch NH<sub>3</sub>, là:  
 a) andehit axetic, butin-1, etilen.                      b) andehit axetic, axetilen, butin-2.  
 c) axit fomic, vinylaxetilen, propin.                      d) andehit fomic, axetilen, etilen.
- Câu 20/** Các chất tác dụng được với Ag<sub>2</sub>O/NH<sub>3</sub>, t<sup>o</sup> là  
 a) Andehit fomic, axit axetic                      b) Vinylaxetilen, rượu etylic  
 c) Andehit fomic, vinylaxetilen, axetilen                      d) Câu a, b, c đều đúng
- Câu 21/** Nhựa phenolfomandehit được điều chế trực tiếp từ:  
 a) phenol và andehit axetic                      b) vinylaxetat                      c) phenol và andehit fomic                      d) divinyl và stiren
- Câu 22/** Thuốc thử duy nhất dùng để nhận biết các chất: HCHO, CH<sub>3</sub>CHO, C<sub>2</sub>H<sub>2</sub> là  
 a) Cu(OH)<sub>2</sub>, t<sup>o</sup>                      b) AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, t<sup>o</sup>                      c) Br<sub>2</sub>(dd)                      d) Tất cả đều đúng
- Câu 23/** Để phân biệt các chất: andehit benzoic, benzen, rượu benzylic, ta có thể dùng các thuốc thử theo trình tự sau:  
 a) Dùng AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, dung dịch Br<sub>2</sub>                      b) Dùng Na, dung dịch NaOH  
 c) Dùng AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, Na                      d) Dung dịch Br<sub>2</sub>, Na
- Câu 24/** Chỉ bằng một thuốc thử nào sau đây để nhận biết các chất sau: H<sub>2</sub>O, C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>OH, CH<sub>3</sub>CHO.  
 a) AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>                      b) Cu(OH)<sub>2</sub>, t<sup>o</sup>                      c) Na                      d) a, b, c đều được
- Câu 25/** Cho 4 chất: C<sub>6</sub>H<sub>6</sub>, CH<sub>3</sub>OH, C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>OH, HCHO. Thứ tự các hoá chất được dùng để phân biệt 4 chất trên :  
 a) Nước brom, dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, Na                      b) Dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, Na, nước brom  
 c) Dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>, nước brom, Na                      d) Na, nước brom, dung dịch AgNO<sub>3</sub>/NH<sub>3</sub>

Câu 26/ Đốt cháy một hỗn hợp các đồng đẳng của andehit ta thu được  $n\text{CO}_2 = n\text{H}_2\text{O}$ . Các chất đó thuộc đồng đẳng nào trong các chất sau?

- a) Andehit đơn chức no  
c) Andehit hai chức no

- b) Andehit vòng no  
d) Andehit không no đơn chức

Câu 27/ X là chất mạch hở có công thức phân tử  $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}$ . X không tác dụng với Na nhưng có phản ứng tráng gương. Vậy X có công thức cấu tạo là

- a)  $\text{CH}_2=\text{CHCH}_2\text{OH}$       b)  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CHO}$       c)  $\text{HCOOC}_2\text{H}_5$       d)  $\text{CH}_3\text{-O-CH}=\text{CH}_2$

Câu 28/ X là chất có công thức phân tử  $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$ . X tác dụng với Na tạo khí  $\text{H}_2$  và tham gia phản ứng tráng gương. Vậy X có công thức cấu tạo là

- a)  $\text{HO-CH}_2\text{-CH}_2\text{-CHO}$       b)  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{COOH}$       c)  $\text{HCOOC}_2\text{H}_5$       d)  $\text{CH}_3\text{-O-CH}_2\text{-CHO}$

Câu 29/ Cho andehit tác dụng với  $\text{H}_2$  theo tỉ lệ  $n_{\text{Andehit}} : n_{\text{H}_2} = 1 : 2$ . Vậy andehit này có công thức là

- a)  $\text{HOC-CHO}$       b)  $\text{CH}_3\text{CHO}$       c)  $\text{CH}_2=\text{CH-CHO}$       d) a, c đều đúng

Câu 30/ Khi cho một andehit tác dụng với  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  dư ta thu được Ag với tỉ lệ  $n_{\text{Andehit}} : n_{\text{Ag}} = 1 : 2$ . Vậy andehit là

- a)  $\text{RCHO}$       b)  $(\text{CHO})_2$       c)  $\text{CH}_3\text{CHO}$       d)  $\text{HCHO}$

Câu 31/ Tính chất hoá học chung của andehit là

- a) Tính khử      b) Tính oxi hoá  
c) Vừa có tính oxi hoá, vừa có tính khử      d) Không có tính oxi hoá, không có tính khử

Câu 32/ Chất nào sau đây có thể điều chế trực tiếp được andehit axetic ?

- a) Rượu etylic      b) Axetilen      c)  $\text{CH}_3\text{CHCl}_2$       d) Cả a, b, c đều được

Câu 33/ Cho sơ đồ chuyển hoá sau:  $\text{C}_2\text{H}_6 \xrightarrow{\text{Cl}_2, \text{as}} \text{A} \xrightarrow{+\text{NaOH}, t^\circ} \text{B} \xrightarrow{+\text{CuO}, t^\circ} \text{C}$       Vậy C là chất nào sau đây ?

- a) Rượu etylic      b) Andehit axetic      c) Andehit fomic      d) Rượu metylic

Câu 34/ Cho sơ đồ chuyển hoá sau:  $\text{A} \xrightarrow{+\text{H}_2\text{O}/\text{HgSO}_4, t^\circ} \text{B} \xrightarrow{+\text{H}_2/\text{Ni}, t^\circ} \text{C}$       Vậy A, B, C lần lượt là

- a)  $\text{C}_2\text{H}_4, \text{C}_2\text{H}_5\text{OH}, \text{CH}_3\text{CHO}$       b)  $\text{C}_2\text{H}_2, \text{C}_2\text{H}_5\text{OH}, \text{CH}_3\text{CHO}$   
c)  $\text{C}_2\text{H}_2, \text{CH}_3\text{CHO}, \text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$       d)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}, \text{CH}_3\text{CHO}, \text{C}_2\text{H}_2$

Câu 35/ Chất không phản ứng với dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  (đun nóng) tạo thành Ag là

- A.  $\text{CH}_3\text{COOH}$ .      B.  $\text{HCOOH}$ .      C.  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$  (glucozo).      D.  $\text{HCHO}$ .

Câu 36/ Nhựa phenolfomandehit được điều chế bằng cách đun nóng phenol (dư) với dung dịch

- A.  $\text{CH}_3\text{CHO}$  trong môi trường axit.      B.  $\text{CH}_3\text{COOH}$  trong môi trường axit.  
C.  $\text{HCOOH}$  trong môi trường axit.      D.  $\text{HCHO}$  trong môi trường axit.

Câu 37/ Andehit có thể tham gia phản ứng tráng gương và phản ứng với  $\text{H}_2$  (Ni,  $t^\circ$ ). Qua hai phản ứng này chứng tỏ andehit

- A. chỉ thể hiện tính khử.      B. không thể hiện tính khử và tính oxi hoá.  
C. thể hiện cả tính khử và tính oxi hoá.      D. chỉ thể hiện tính oxi hoá.

Câu 38/ Cho andehit A mạch hở. Tiến hành 2 thí nghiệm:

-TN1: Đốt cháy hoàn toàn m g A thu được số mol  $\text{CO}_2$  bằng số mol  $\text{H}_2\text{O}$

-TN2: Cho m g A tác dụng với  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  dư thu được  $n_{\text{Ag}} = 4n_{\text{A}}$       Vậy A là

- a) Andehit no đơn chức      b) Andehit không no đơn chức      c) Andehit fomic      d) cả a, b, c đều đúng

Câu 39/ Câu nào sau đây là không đúng?

- a) Andehit cộng với  $\text{H}_2$  tạo thành ancol bậc một      b) Khi tác dụng với  $\text{H}_2$ , xeton bị khử thành rượu bậc hai  
c) Andehit tác dụng với dd  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  tạo ra bạc      d) Andehit no, đơn chức có công thức tổng quát  $\text{C}_n\text{H}_{2n+2}\text{O}$

Câu 40/ Cho 0,1 (mol) chất hữu cơ X chứa (C, H, O) tác dụng với  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  dư, sau phản ứng thu Ag với tỉ lệ  $n_{\text{X}} : n_{\text{Ag}} = 1 : 4$ .

Biết trong X có chứa %O = 37,21%. X có công thức phân tử là

- a)  $\text{HCHO}$       b)  $\text{C}_2\text{H}_4(\text{CHO})_2$       c)  $\text{C}_3\text{H}_6(\text{CHO})_2$       d)  $\text{CH}_3\text{CHO}$

Câu 41/ Cho 0,36g metanal vào dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  dư thì thu được bao nhiêu gam Ag (H=100%) ?

- a) 1,296g      b) 2,592g      c) 5,184g      d) 2,568g

Câu 42/ Cho 11,6g andehit propionic tác dụng vừa đủ với V(l)  $\text{H}_2$  (đktc) có Ni làm xúc tác. V có giá trị là

- a) 6,72      b) 8,96      c) 4,48      d) 11,2

Câu 43/ Cho 1,97g fomalin (X) tác dụng với dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  tạo ra axit và 5,4g Ag. Tính C% của dung dịch X biết phản ứng xảy ra hoàn toàn

- a) 38,07      b) 19,04      c) 35,18      d) 18,42

Câu 44/ Cho 1,74g một ankanal B tác dụng với dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  dư sinh ra 6,48g Ag. CTCT của B là

- a)  $\text{CH}_3\text{CHO}$       b)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$       c)  $\text{HCHO}$       d)  $\text{CH}_3\text{-CH}(\text{CH}_3)\text{CHO}$

Câu 45/ Cho 2,9 gam một andehit phản ứng hoàn toàn với lượng dư  $\text{AgNO}_3$  (hoặc  $\text{Ag}_2\text{O}$ ) trong dung dịch  $\text{NH}_3$  thu được 21,6 gam Ag. Công thức cấu tạo thu gọn của andehit là (Cho H = 1; C = 12; O = 16; Ag = 108)

- A.  $\text{HCHO}$ .      B.  $\text{CH}_2=\text{CH-CHO}$ .      C.  $\text{OHC-CHO}$ .      D.  $\text{CH}_3\text{CHO}$ .

Câu 46/ Oxi hóa 6g rượu no đơn chức X được 5,8g andehit Công thức cấu tạo của X là

- A.  $\text{CH}_3\text{-CH}_2\text{-OH}$       B.  $\text{CH}_3\text{-CH}_2\text{-CH}_2\text{-OH}$       C.  $\text{CH}_3\text{-CHOH-CH}_3$       D. Kết quả khác

Câu 47/ Khi oxi hóa hoàn toàn 2,2 gam một andehit đơn chức thu được 3 gam axit tương ứng. Công thức của andehit là (cho H = 1, C = 12, O = 16)

- A.  $\text{HCHO}$ .      B.  $\text{C}_2\text{H}_3\text{CHO}$ .      C.  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$ .      D.  $\text{CH}_3\text{CHO}$ .

Câu 48/ Cho 0,1 mol hỗn hợp hai andehit đơn chức, kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng phản ứng hết với  $\text{Ag}_2\text{O}$  trong dung dịch  $\text{NH}_3$  dư, đun nóng, thu được 25,92g Ag. Công thức cấu tạo của hai andehit là

A. HCHO và  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$ .

B. HCHO và  $\text{CH}_3\text{CHO}$ .

C.  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$  và  $\text{C}_3\text{H}_7\text{CHO}$ .

D.  $\text{CH}_3\text{CHO}$  và  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$ .

Câu 49/ Cho 0,1 mol andehit X tác dụng với lượng dư  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  đun nóng thu được 43,2g Ag. Hidro hoá X thu được Y, biết 0,1 mol Y phản ứng vừa đủ với 4,6g Na. Công thức cấu tạo thu gọn của X là

a) HCHO

b)  $(\text{CHO})_2$

c)  $\text{CH}_3\text{CHO}$

d)  $\text{CH}_3\text{CH}(\text{OH})\text{CHO}$

Câu 50/ Cho 6,6g một andehit X đơn chức, mạch hở phản ứng với lượng dư  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  đun nóng. Lượng Ag sinh ra cho tác dụng với  $\text{HNO}_3$  loãng, thoát ra 2,24(l) khí NO duy nhất(đktc). Công thức thu gọn của X là

a)  $\text{CH}_2=\text{CHCHO}$

b)  $\text{CH}_3\text{CHO}$

c) HCHO

d)  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CHO}$

Câu 51/ Đốt cháy hoàn toàn 7,2g hợp chất hữu cơ A thu được 0,4 mol  $\text{CO}_2$  và 0,4 mol  $\text{H}_2\text{O}$ . Biết A chỉ chứa một loại nhóm chức và 0,05 mol A tham gia phản ứng tráng gương thì tạo ra 0,1 mol Ag. Công thức cấu tạo thu gọn của A là

a)  $\text{C}_3\text{H}_7\text{CHO}$

b)  $\text{CH}_3\text{CHO}$

c)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$

d)  $\text{C}_2\text{H}_3\text{CHO}$

Câu 52/ Cho 50g dung dịch andehit axetic tác dụng với  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$ (vừa đủ) thu được 21,6g Ag. Nồng độ % của andehit axetic trong dung dịch là

a) 4,4%

b) 8,8%

c) 13,2%

d) 17,6%

Câu 53/ Cho m(g) andehit axetic vào dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  dư thì thu được 6,48g Ag với  $\text{H}=75\%$ . Vậy m có giá trị là

a) 1,32g

b) 1,98g

c) 1,76g

d) 0,99g

Câu 54/ Cho 13,6g một chất hữu cơ X(C, H, O) tác dụng vừa đủ với 300ml dung dịch  $\text{AgNO}_3$  2M trong  $\text{NH}_3$  thu được 43,2g Ag. Biết  $d_{\text{X}/\text{O}_2} = 2,125$ . X có công thức cấu tạo là

a)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$

b)  $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}_2-\text{CHO}$

c)  $\text{CH}\equiv\text{C}-\text{CHO}$

d)  $\text{CH}\equiv\text{C}-\text{CH}_2-\text{CHO}$

Câu 55/ Cho  $\text{CaC}_2$  tác dụng với nước rồi dẫn khí sinh ra sục qua dung dịch M gồm  $\text{HgSO}_4$  ở  $80^\circ\text{C}$  thu được hỗn hợp X gồm hai khí. Cho 2,02g X tác dụng với  $\text{Ag}_2\text{O}/\text{NH}_3$  dư thì thu được 11,04g hỗn hợp rắn Y. Hiệu suất phản ứng cộng nước của chất khí vào dung dịch M là

a) 79%

b) 80%

c) 85%

d) Câu a, b, c đều sai

Câu 56/ Cho 1,97g fomalin vào dung dịch  $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$  dư thu được 5,4g bạc. Nồng độ % của andehit fomic là

a) 38%

b) 38,07%

c) 36%

d) 19%

Câu 57/ Oxi hoá 16kg rượu metylic bằng oxi không khí(Cu,  $t^\circ$ ). Cho andehit tạo thành tan vào nước thu được 30kg fomalin 40%. Hiệu suất phản ứng oxi hoá là

a) 80%

b) 79%

c) 81%

d) Câu a, b, c đều sai

Câu 58/ Khử hoàn toàn m gam hỗn hợp hai andehit đơn chức cần 5,6(l) khí  $\text{H}_2$  (đktc). Sản phẩm thu được cho tác dụng với Na dư thu được 1,68(l)  $\text{H}_2$ (đktc). Hai andehit đó là

a) Hai andehit no

b) Hai andehit chưa no

c) Một andehit no và một andehit chưa no

d) Hai andehit đơn chức kế tiếp trong dãy đồng đẳng

Câu 59/ Đốt cháy một andehit mạch hở X cho 8,8g  $\text{CO}_2$  và 1,8g nước. X có đặc điểm

a) Đơn chức, chưa no chứa một nối đôi

b) Số nguyên tử cacbon trong phân tử là một số chẵn.

c) Số nguyên tử cacbon trong phân tử là một số lẻ.

d) Đơn chức, no

Câu 60/ Đốt cháy hoàn toàn 0,35g một andehit đơn chức X thu được 0,448(l)  $\text{CO}_2$ (đktc) và 0,27g nước. X có công thức cấu tạo

a)  $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}_2-\text{CHO}$

b)  $\text{CH}_3-\text{CH}=\text{CH}-\text{CHO}$

c)  $\text{CH}_2=\text{C}(\text{CH}_3)\text{CHO}$

d) Câu a, b, c đều đúng

Câu 61/ Khi tráng gương một andehit đơn chức no mạch hở, hiệu suất phản ứng 72%, thu được 5,4g Ag thì cần dùng là

a) 8,5g

b) 6,12g

c) 5,9g

d) 11,8g

Câu 62/ Đốt cháy hoàn toàn a mol một andehit X (mạch hở) tạo ra b mol  $\text{CO}_2$  và c mol  $\text{H}_2\text{O}$  (biết  $b = a + c$ ). Trong phản ứng tráng gương, một phân tử X chỉ cho 2 electron. X thuộc dãy đồng đẳng andehit

A. no, đơn chức.

B. không no có hai nối đôi, đơn chức.

C. không no có một nối đôi, đơn chức.

D. no, hai chức.

Câu 63/ Cho 14,6g hỗn hợp 2 andehit no đơn chức đồng đẳng liên tiếp nhau tác dụng hết với  $\text{H}_2$  tạo ra 15,2g hỗn hợp 2 rượu. Công thức của 2 andehit là

a) HCHO,  $\text{CH}_3\text{CHO}$

b)  $\text{CH}_3\text{CHO}$ ,  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$

c)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$ ,  $\text{C}_3\text{H}_7\text{CHO}$

d)  $\text{C}_3\text{H}_7\text{CHO}$ ,  $\text{C}_4\text{H}_9\text{CHO}$

Câu 64/ Oxi hoá 10,2g hỗn hợp hai andehit no đơn chức liên tiếp nhau trong dãy đồng đẳng, người ta thu được hỗn hợp hai axit được trung hoà hoàn toàn với 200ml dung dịch NaOH 1M.

1. Công thức của hai andehit là

a) HCHO và  $\text{CH}_3\text{CHO}$

b) HCHO và  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$

c)  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$  và  $\text{C}_3\text{H}_7\text{CHO}$

d)  $\text{CH}_3\text{CHO}$  và  $\text{C}_2\text{H}_5\text{CHO}$

2. Phần % khối lượng của hai andehit lần lượt là

a) 43,14% và 56,86%

b) 45% và 55%

c) 25% và 75%

d) 40% và 60%

Câu 65/ Cho 0,92 gam một hỗn hợp gồm  $\text{C}_2\text{H}_2$  và  $\text{CH}_3\text{CHO}$  tác dụng vừa đủ với  $\text{Ag}_2\text{O}$  trong dung dịch  $\text{NH}_3$  thu được 5,64 gam hỗn hợp rắn. Phần trăm khối lượng của  $\text{C}_2\text{H}_2$  và  $\text{CH}_3\text{CHO}$  tương ứng là

A. 28,26% và 71,74%.

B. 26,74% và 73,26%.

C. 25,73% và 74,27%.

D. 27,95% và 72,05%.

.....HẾT.....